

Bản án số: 07/2023/DS-ST

Ngày: 30-5-2023

V/v “Yêu cầu chấm dứt hành vi cản
trở trái pháp luật đối với việc thực
hiện quyền sử dụng đất”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Bằng và ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng-Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa: Ông Lê Chúc Cường-Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 88/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2022, về việc “Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 19xx.

2. Bị đơn: Anh Chảo Láo S, sinh năm 19xx. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Ng, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Tạ Anh T, sinh năm 19xx. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 36, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 19xx. Có mặt.

Chị: Tân Phẩy V2, sinh năm 19xx. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Ng, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người làm chứng: Ông Chảo Duần Ph, sinh năm 19xx.

Ông Chảo Duần Ch, sinh năm 19xx. Có mặt.

Ông Chảo Duần L1, sinh năm 10xx. Có mặt.

Ông Chảo Duần T, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Ông Chảo Duần V, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Ông Chảo Duần V1, sinh năm 19xx. Có mặt.

Đều địa chỉ: Thôn C, xã Ng, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người phiên dịch cho người làm chứng ông Chảo Duần L1 và ông Chảo Duần V1: Anh Phàn Láo L1, sinh năm 1983. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 02, phường H, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 12 tháng 01 năm 2009, ông Nguyễn Văn L nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Chảo Phù V3 (là ông nội của anh Chảo Láo S) diện khoảng hơn 3000m² với tứ cận như sau: Chiều bám mặt đường tỉnh lộ 155 là từ cột Điện đến cống Suối; Phía Bắc giáp đất nhà ông Chảo Duần L1; Phía Nam giáp đất ông Chảo Duần Ph; Phía Đông giáp đất Y Tế; Phía Tây giáp đất ông Nguyễn Văn L với trị giá là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Sau khi nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ông Nguyễn Văn L làm hàng rào lưới sắt B40, quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay. Diện tích đất nhận chuyển nhượng là 8.997,2m², thửa đất số 150, loại đất ao và CLN-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai được quy chủ mang tên Nguyễn Văn L tại bản đồ địa chính năm 2018. Cuối năm 2021, anh Chảo Láo S đã phá hàng rào, phá tài sản, không cho gia đình canh tác, sản xuất trên diện tích đất tranh chấp khoảng hơn 500m² (Theo biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Ngũ Chỉ Sơn). Đề nghị Tòa án giải quyết:

Công nhận diện tích đất 8.997,2m², thửa đất số 150, loại đất ao và CLN được quy chủ mang tên Nguyễn Văn L tại bản đồ địa chính năm 2018-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Văn L.

Buộc anh Chảo Láo S phải trả chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất, đối với diện tích đất 500m², thửa đất số 150, loại đất LCN-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai được quy chủ mang tên Nguyễn Văn L tại bản đồ địa chính năm 2018. Anh Chảo Láo S bồi thường thiệt hại tài sản là 60m hàng rào lưới sắt B40; cọc rào; 5 khóm chuối; 4 chậu Phong Lan; hơn 10 cây lấy gỗ đường kính ≤ 30 cm, trị giá 15.000.000 đồng.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, ông Nguyễn Văn L sửa đổi yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết: Buộc anh Chảo Láo S và chị Tân Phẩy V2 chấm dứt hành vi cản trở ông Nguyễn Văn L sử dụng đối với diện tích đất 200m², nằm trong diện tích đất 3.006m², tờ bản đồ số 162, thửa số 325, loại đất CLN-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai được quy chủ mang tên Nguyễn Văn L.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, ông Nguyễn Văn L rút yêu cầu khởi kiện, về việc buộc ông anh Chảo Láo S phải bồi thường thiệt hại tài sản trị giá 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng) và rút yêu cầu về việc công nhận ông Nguyễn Văn L được quyền sử dụng đất diện tích 3.006m², tại tờ bản đồ số 162, thửa số 325 loại đất CLN-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai quy chủ mang tên ông Nguyễn Văn L.

Nay chỉ yêu cầu anh Chảo Láo S và chị Tân Phẩy V2 chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đối với quyền sử dụng đất, theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ đối với diện tích đất là 923,4m², nằm trong diện tích đất 3006m², tại tờ bản đồ số 162, thửa số 325-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai quy chủ mang tên ông Nguyễn Văn L.

Bị đơn anh Chảo Láo S trình bày: Nguồn gốc diện tích đất là 923,4m²-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ) là do trước đây ông nội của anh là ông Chảo Phù V3

khai hoang, trước khi chết ông Chảo Phù V3 nói bằng miệng để lại cho bố của anh là ông Chảo Duần L1 sử dụng. Trong quá trình ông Chảo Duần L1 sử dụng đến năm 2014, khi ông Nguyễn Văn L làm hàng rào B40 quanh đất ông Nguyễn Văn L thì có nói với ông Chảo Duần L1 làm hàng rào B40 quanh phần đất tranh chấp khoảng 200m² (Theo biên bản hòa giải tại xã Ngũ Chỉ Sơn) của ông Chảo Duần L1 để cho trâu bò khỏi vào phá, nên ông Chảo Duần L1 để ông Nguyễn Văn L làm hàng rào với mục đích để bảo vệ đất. Đến năm 2019, ông Chảo Duần L1 giao bằng miệng cho anh Chảo Láo S diện tích đất này quản lý, sử dụng. Anh Chảo Láo S xác định theo biên bản xem xét thẩm định thì có phần diện tích đất giáp đường 566,5m² là phần đất ông Chảo Phù V3 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn L, còn phần diện tích đất là 923,4m² do ông cha để lại cho anh. Năm 2022, ông Nguyễn Văn L đăng tin chuyển nhượng khu đất trong đó cả phần diện tích đất mà ông Chảo Duần L1 giao lại cho anh, hiện đang tranh chấp nên anh đã tháo dỡ hàng rào lưới B40. Anh không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn L, vì nguồn gốc đất là của ông cha để lại cho anh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ng trình bày: Nhất trí với trình bày của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Tân Phỷ V2 trình bày: Nhất trí với lời trình bày và đề nghị của bị đơn anh Chảo Láo S.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ anh Chảo Láo S xác định tổng diện tích đất là 1.490m², trong đó ông Chảo Phù V3 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn L diện tích đất là 566,5m², còn diện tích đất 923,4m² là thuộc quyền sử dụng của anh Chảo Láo S.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử yêu cầu anh Chảo Láo S và chị Tân Phỷ V2 chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất đối với diện tích đất là 923,4m²-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và ông Nguyễn Văn L rút yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản.

Bị đơn anh Chảo Láo S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Tân Phỷ V2 không nhất trí yêu cầu của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng quy định pháp luật.

Về nội dung quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 203 Luật đất đai, Điều 164, Điều 169 Bộ luật dân sự; khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, Điều 217, Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc anh Chảo Láo S và chị Tân Phỷ V chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc sử dụng đất 923,4m², thửa đất số 325, tờ bản đồ số 162-Địa chỉ tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và đình chỉ phần nguyên đơn rút yêu cầu về việc, công nhận ông

Nguyễn Văn L được quyền sử dụng diện tích đất 3006m², tại tờ bản đồ số 162, thửa số 325 loại đất CLN-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và rút yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng).

Tuyên án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; Căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật, đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất diện tích là 923,4m²-Có địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 203 Luật đất đai, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 9 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án và mối quan hệ giải quyết là “Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất”.

[2] Xét các chứng cứ do các bên đương sự cung cấp và kết quả tranh tụng tại phiên tòa thấy rằng:

[21] Xét yêu cầu khởi kiện:

Nguyên đơn xác định nguồn gốc diện tích đất đang tranh chấp diện tích 924,4m²-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, giữa ông Nguyễn Văn L với anh Chảo Láo S là do ông Chảo Phù V3 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn L diện tích là khoảng 3.006m², trong đó có diện tích đất tranh chấp là 923,4m². Ông Nguyễn Văn L cung cấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12 tháng 01 năm 2009, giữa người chuyển nhượng quyền sử dụng đất ông Chảo Phù V3 với bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ông Nguyễn Văn L, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Bản Khoang (Nay là xã Ngũ Chỉ Sơn). Gia đình ông sử dụng canh tác có đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đến năm 2018 quy chủ mang tên ông Nguyễn Văn L.

Bị đơn anh Chảo Láo S khai nhận nguồn gốc diện tích đất đó là do ông nội của anh là ông Chảo Phù V3 khai phá, sau khi ông Chảo Phù V3 chết để lại cho bố anh, sau đó bố của anh là ông Chảo Duần L2 giao lại cho anh sử dụng và không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh diện tích đất tranh chấp thuộc quyền sử dụng của gia đình anh. Chính các ông Chảo Duần Ch, ông Chảo Duần L2, ông Chảo Duần V thừa nhận ngày 12 tháng 01 năm 2009, ông Chảo Phù V3 chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn L nhưng các ông không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh, anh Chảo Láo S canh tác trên diện tích đất tranh chấp và đất đó thuộc quyền sử dụng của anh Chảo Láo S.

Hội đồng xét xử nhận định ông Nguyễn Văn L cung cấp tài liệu chứng cứ là hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12 tháng 01 năm 2009, giữa người chuyển nhượng quyền sử dụng đất ông Chảo Phù V3 với bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ông Nguyễn Văn L, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã và hồ sơ sổ mục kê đối với diện tích đất là 3006m², thửa đất số 325, tờ bản đồ số 162-Địa chỉ tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai quy

chủ cho hộ ông Nguyễn Văn L phù hợp với biên bản xem xét thẩm định tại chỗ và tại Văn bản số: 117/TNMT-QLĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Phòng tài nguyên và môi trường xác định diện tích đất là 923,4m², nằm trong thửa đất số 325, tờ bản đồ số 162-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai quy chủ cho ông Nguyễn Văn L. Mặt khác anh Chảo Láo S thừa nhận tại vị trí đất đó ông nội của anh đã chuyển nhượng diện tích đất là 566,5m² nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh diện tích đất 923,4m² thuộc quyền sử dụng của anh, trong khi đó diện tích đất tranh chấp 923,4m² và diện tích đất 566,5m² đều nằm trong thửa đất số 325, tờ bản đồ số 162- Địa chỉ tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Như vậy, có căn cứ xác định diện tích đất tranh chấp nêu trên thuộc quyền sử dụng của gia đình ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ng. Anh Chảo Láo S và chị Tần Phầy V2 có hành vi phá hàng rào bảo vệ đất và cây trồng là cản trở việc ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ng sử dụng đất thuộc quyền sử dụng đất của mình. Nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn L buộc anh Chảo Láo S và chị Tần Phầy V2 phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với quyền sử dụng đất.

[2.2] Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn L về việc công nhận ông Nguyễn Văn L được quyền sử dụng đất đối với diện tích đất là 3.006m², tại tờ bản đồ số 162, thửa số 325 loại đất CLN-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Ông Nguyễn Văn L đã rút yêu cầu này nên đình chỉ yêu cầu này của ông Nguyễn Văn L theo quy định pháp luật.

[2.3] Về yêu cầu bồi thường tài sản: Ông Nguyễn Văn L rút yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền là 15.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử xét thấy đình chỉ đối với yêu cầu này theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 164, Điều 169 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai; khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 217, Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L như sau:

Buộc anh Chảo Láo S và chị Tần Phầy V2 phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ng thực hiện quyền sử dụng đất đối với diện tích đất là 923,4m², thửa đất số 325, tờ bản đồ số 162-Địa chỉ tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Diện tích đất có vị trí, các điểm tọa độ như sau: **1.** Y(m) 40077.11 - X(m)2479226.43; **2.** Y(m) 400756.78 - X(m) 2479217.56; **3.** Y(m) 400722.67 - X(m) 2479207.50; **4.** Y(m) 400717.10- X(m) 2479207.06; **5.** Y(m) 400713.22 - X(m) 2479211.17; **6.** Y(m) 400709.71 - X(m) 2479211.58; **7.** Y(m) 400705.26 - X(m) 2479210.62; **8.** Y(m)

400718.66 - X(m) 2479205.08; **9.** Y(m) 400720.16 - X(m) 2479204.13; **10.** Y(m) 400720.16 - X(m) 2479195.09; **11.** Y(m) 400716.55 - X(m) 2479186.38; **12.** Y(m) 400719.75 - X(m) 2479186.90; **13.** Y(m) 400732.85 - X(m) 2479191.97; **14.** Y(m) 400753.13 - X(m) 2479202.25; **15.** Y(m) 400760.06 - X(m) 2479206.96; **16.** Y(m) 400771.84 - X(m) 2479226.43. (Kèm theo sơ đồ thửa đất).

2. Đình chỉ yêu cầu của ông Nguyễn Văn L về việc công nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn L đối với diện tích đất là 3.006m², tại tờ bản đồ số 162, thửa số 325 loại đất CLN-Địa chỉ thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Đình chỉ phần yêu cầu của ông Nguyễn Văn L về việc buộc anh Chảo Láo S bồi thường thiệt hại tài sản là 60m hàng rào lưới sắt loại B40, cọc rào, 05 khóm chuối, 04 chậu cây Phong Lan và 10 cây gỗ đường kính khoảng 30cm, tổng trị giá số tiền là 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng).

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn L không phải chịu tiền án dân sự sơ thẩm, ông Nguyễn Văn L được hoàn trả lại tạm ứng án phí đã nộp, số tiền là 675.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0005090 ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án thị xã Sa Pa.

Anh Chảo Láo S phải chịu số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn L đã nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Buộc anh Chảo Láo S phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Như vậy, anh Chảo Láo S phải hoàn trả số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, số tiền là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Văn L.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TX;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSTX;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập QĐ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà